

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC Q
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 10 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC Q, TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Tú

Ông Nguyễn Hồng Diên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở ủy ban nhân dân xã Q Minh, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1972 tại tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Số CMND 073185299, do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 20/3/2018; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1938; có vợ là Ngũ Thị G, sinh năm 1974, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2021, hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Q. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Ông Ninh Trung H, sinh năm 1994. Có mặt

- Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1975. Vắng mặt

- Ông Chương Văn D, sinh năm 1974. Vắng mặt

- Ông Cán Văn Q, sinh năm 1971. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1989. Vắng mặt

- Ông Tống Q H, sinh năm 1991. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Khánh D, sinh năm 1988. Vắng mặt
- Ông Bùi Quốc H, sinh năm 1985. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 30/6/2020, Nguyễn Văn D, sinh năm 1972 trú tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang nhận được điện thoại của Chương Văn D, sinh năm 1974 trú tại thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang thuê D chở một chuyến taxi xuống thị trấn V, huyện B, D đồng ý và sử dụng xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu Toyota Atis BKS 29T-0704 của gia đình đi đón D1 và đưa D1 xuống thị trấn V. Trên đường đi đến khu vực ngã ba đầu cầu T(thuộc thôn M, xã T, huyện B), D và D1 gặp Cán Văn Q, sinh năm 1971 trú cùng thôn với D và Hoàng Văn H, sinh năm 1975 trú tại thôn M, xã T, huyện B, D1 có rủ Q và H đi xuống thị trấn Việt Q chơi, Q và H đồng ý, sau đó cả bốn người cùng nhau đi xuống thị trấn V. Khi đi đến ngã ba P, D1 bảo mọi người là đi vào xã Q đánh bạc, đồng thời bảo D điều khiển xe ô tô đi theo hướng B– K, khi đi đến cổng làng thôn K, xã Q thì rẽ vào đường bê tông, sau đó khi đi đến khu vực hồ Q thì rẽ vào khu vực đường đất dẫn lên đồi keo. Khi xe ô tô đi đến khu vực bờ ao thì D dừng lại cất xe ô tô và cả nhóm đi bộ lên phía trên đồi keo nơi mọi người đang đánh bạc.

Đến khu vực đồi keo lúc này vào khoảng 13 giờ 30 phút, thấy có một lán được dựng bằng bạt, một mặt màu xanh một mặt màu cam, phía trên căng bạt thành mái che, phía dưới trải bạt để mọi người ngồi đánh bạc, ở giữa bạt trải dưới đất có thảm màu đỏ để mọi người đặt tiền cược, xung quanh có xếp một số ghế nhựa màu đỏ để ngồi, trong lán có khoảng hơn 20 người đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, được chia làm hai dãy ngồi đối diện nhau. Cách thức đánh bạc được quy ước: Người xóc đĩa cho 04 quân bạc bằng đóm vào trong đĩa rồi úp bát lên và dùng tay xóc nhiều lần rồi đặt xuống, sau đó những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt cược tiền cửa chắn, cửa lẻ, số tiền đặt cược tùy thuộc vào người chơi. Căn cứ để xác định thắng thua là dựa vào số mặt của bốn quân bạc khi mở bát, người chơi đặt cược tiền ở bên “chẵn” hoặc “lẻ” với tỉ lệ là 1 ăn 1: nếu kết quả cả 04 quân bạc cùng một màu hoặc 02 cặp quân bạc cùng một màu thì quy ước là chẵn; nếu 03 quân bạc cùng một màu và 01 quân bạc còn lại khác màu thì quy ước là lẻ. Sau khi người chơi đặt cược thì người xóc đĩa sẽ mở bát, nếu kết quả quân bạc là “chẵn” thì người đặt cược bên “chẵn” sẽ được số tiền tương ứng với số tiền đặt cược, còn người đặt cược bên “lẻ” sẽ thua số tiền đặt cược và ngược lại.

Thấy vậy, D, D1, H, Q cũng vào tham gia đánh bạc, D và D1 ngồi bên phía tay trái của người xóc đĩa, H và Q ngồi phía đối diện. Khi tham gia đánh bạc thì D mang theo 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), quá trình đánh bạc D nộp tiền hồ 200.000đ , số tiền còn lại D đánh hai ván mỗi ván 150.000đ và đều bị thua, sau khi hết tiền D ngồi xem mọi người đánh bạc. D1, H, Q cũng tham gia đặt cược, D1 đứng dậy đi ra khỏi sới bạc, còn D, H, Q tiếp tục ngồi xem mọi người đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ

cùng ngày thì D, H, Q không xem mọi người đánh bạc nữa đứng dậy và đi khỏi sới bạc, khi đi qua khu vực Cầu M, thuộc tổ 1 thị trấn V thì đón D1 và cùng đi về nhà, khi về đến nhà D1 có trả cho D số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền taxi.

Sau khi D, D1, H, Q về đến nhà, khoảng 14 giờ 30 phút, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q thực hiện Kế hoạch tuần tra, kiểm soát trấn áp tội phạm tại thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang phát hiện tại đồi keo của gia đình anh Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1973, giáp ranh với đồi keo của gia đình anh Nguyễn Tiên T, sinh năm 1992 và đồi keo của gia đình anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1999 cùng trú tại thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang có một nhóm đối tượng khoảng hơn hai mươi người đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp cận để bắt quả tang, thì các đối tượng đã bỏ chạy để lại hiện trường số tiền 6.700.000đ (*sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*) cùng các công cụ khác liên quan đến vụ việc đánh bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q đã khám nghiệm hiện trường, lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đồ vật, tài liệu liên quan để điều tra theo quy định của pháp luật. Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 14/12/2020, các đối tượng tổ chức đánh bạc và đánh bạc đã lần lượt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Riêng Nguyễn Văn D đã bỏ trốn, đến ngày 06/8/2021 D bị bắt theo Quyết định truy nã bị can số: 04 ngày 30/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện, ngày 07/7/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 111/QĐ, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang giám định số tiền 6.700.000đ (*sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*) tiền thu trên chiếu bạc tại hiện trường là tiền thật hay tiền giả. Tại Bản kết luận giám định số: 219/KL-PC09 ngày 13/07/2020 của Phòng PC09 Công an tỉnh Hà Giang kết luận số tiền gửi giám định đều là tiền thật.

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 63/CT-VKSBQ ngày 15/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn D về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 04 tháng đến 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/8/2021).

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về xử lý vật chứng của vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 38/2021/HSST ngày 10/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang, nên đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu án phí theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng Nguyễn Văn K, Hoàng Văn H, Chương Văn D, Cấn Văn Q, Nguyễn Khánh D, Bùi Quốc H, Tống Q H, xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn xét xử theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người đang bị truy nã, các biên bản nhận dạng, sơ đồ địa điểm nơi tổ chức đánh bạc và vị trí ngồi tham gia đánh bạc do các đối tượng đánh bạc ngày 30/6/2020 tự vẽ, các vật chứng đã thu giữ tại hiện trường, biên bản sự việc và biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 30/6/2020; kết luận giám định số 219/KL-PC09 ngày 13/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/6/2020, tại đồi keo của gia đình anh Nguyễn Văn Thắng, giáp ranh với đồi keo của gia đình anh Nguyễn Tiến Thiệu và đồi keo của gia đình anh Nguyễn Văn Bảo, cùng trú tại thôn Khiêm, xã Q Minh, huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang, bị cáo Nguyễn Văn D đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép cùng nhiều người khác bằng hình thức xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng, số tiền thu giữ tại hiện trường khi Cơ quan Công an huyện Bắc Q phát hiện quả tang là 6.700.000đ (*sáu triệu bảy trăm nghìn đồng*). Do đó, bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân

huyện Bắc Q đã truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội “Đánh bạc” của bị cáo thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt là phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt Cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song với động cơ, mục đích kiếm tiền bất hợp pháp, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa để sát phạt được thua bằng tiền của nhau. Số tiền bị cáo sử dụng tham gia đánh bạc trong vụ án ngày 30/6/2020 là 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), đồng thời sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn và đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Q truy nã, đến ngày 06/8/2021 bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã, do đó cần áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của người phạm tội: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, trong các giai đoạn tố tụng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị cáo còn có bố đẻ là người có công với nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò không đáng kể, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, là đối tượng đang bị nhiễm HIV/AIDS, cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử bị cáo một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam như đại diện Viện kiểm sát huyện Bắc Q đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và cũng đủ răn đe, giáo dục để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lao động tự do, bị cáo đang điều trị HIV/AIDS hàng tháng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Do vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số: 38/2021/HSST ngày 10/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **04** tháng **06** ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/8/2021). Bị cáo đã chấp hành xong

Áp dụng khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Văn D đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị giam giữ về tội phạm khác theo Quyết định trả tự do ngày 10/12/2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Bắc Q, tỉnh Hà Giang.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Q;
- Công an huyện Bắc Q (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đàm Thị Tư

